

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản
áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

KHÓA X - KỶ HỌP THỨ 8

(Từ ngày 08/12 đến ngày 11/12/2014)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4669/TTr-UBND ngày 24/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu tại Kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh khoá X,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; cụ thể như sau:

1. Đối tượng thu lệ phí:

Cơ quan, đơn vị thu phí: là cơ quan, đơn vị thực hiện hoặc tổ chức được ủy quyền giải quyết các công việc liên quan việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Đối tượng nộp lệ phí:

Đối tượng nộp phí: là tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh cấp giấy phép.

3. Mức thu phí:

- a) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò:

Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

b) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Diện tích khu vực đấu giá	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 0,5 ha trở xuống	2.000.000
Từ trên 0,5 ha đến 2 ha	4.000.000
Từ trên 2 ha đến 5 ha	6.000.000
Từ trên 5 ha đến 10 ha	8.000.000
Từ trên 10 ha đến 50 ha	10.000.000
Từ trên 50 ha	12.000.000

4. Quản lý sử dụng:

Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý, sử dụng như sau:

a) Cơ quan đơn vị thu lệ phí được trích để lại 90% trên tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thu phí theo chế độ quy định.

b) Tổng số tiền phí thu được, sau khi trừ số tiền được trích theo tỷ lệ quy định, số còn lại cơ quan, đơn vị thu phí phải nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, loại, khoản, mục, tiểu mục tương ứng Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

c) Chứng từ thu phí thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn về in, phát hành quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khoá X, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua. / *thg*

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; VPQH;
- Ban Công tác đại biểu;
- Thủ tướng CP; VPCP;
- Bộ Tài chính; Cục kiểm tra VB-Bộ TP;
- TT Tỉnh ủy; VP Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP. UBND tỉnh (đăng công báo);
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;

CHỦ TỊCH



Phạm Đình Thu